

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *1116* /QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày *02* tháng *6* năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường
của Dự án xây dựng trụ sở công an xã Minh Đức, thành phố Phổ Yên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 997/QĐ-UBND ngày 06/5/2022 của UBND tỉnh phê duyệt 13 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Xét Công văn số 898/STNMT-BVMT ngày 21/3/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án xây dựng trụ sở công an xã Minh Đức;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 263/TTr-STNMT ngày 19/5/2023 về việc phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án xây dựng trụ sở công an xã Minh Đức, thành phố Phổ Yên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án xây dựng trụ sở công an xã Minh Đức (sau đây gọi là Dự án) của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Phổ Yên (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại xã Minh Đức, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên với các nội dung chính tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND thành phố Phố Yên và các cơ quan liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động hướng dẫn, đôn đốc Chủ dự án thực hiện các yêu cầu bảo vệ môi trường theo quy định./

Nơi nhận:

- BQL Dự án ĐTXD thành phố Phố Yên;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND thành phố Phố Yên;
- UBND xã Minh Đức;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Trung tâm PV Hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT, CNNXD.

Manhgn/vb/5/2023

MLh *Le Quang*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Le Quang

Lê Quang Tiên



PHỤ LỤC
CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
của Dự án xây dựng trụ sở công an xã Minh Đức, thành phố Phổ Yên
(Kèm theo Quyết định số: 1226/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

1. Thông tin về Dự án

1.1. Thông tin chung

- Tên dự án: Dự án xây dựng trụ sở công an xã Minh Đức.
- Địa điểm thực hiện: Xã Minh Đức, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.
- Chủ dự án đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Phổ Yên.

1.2. Phạm vi, quy mô, các hạng mục công trình và hoạt động của dự án

Theo các Quyết định của UBND thành phố Phổ Yên: số 11.856/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án xây dựng trụ sở công an xã Minh Đức, số 1897/QĐ-UBND ngày 30/5/2022 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án xây dựng trụ sở công an xã Minh Đức và hồ sơ Dự án, các hạng mục công trình của Dự án gồm:

1.2.1. Phạm vi, quy mô

- Phạm vi, quy mô của Dự án: Đầu tư xây dựng công trình nhà 2 tầng theo quy chuẩn của Bộ Công an cùng hệ thống hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà đồng bộ trên diện tích sử dụng đất 3.000m² với định biên 5-7 cán bộ, chiến sỹ công an.

- Phạm vi báo cáo đánh giá tác động môi trường (báo cáo ĐTM): Đánh giá tác động ảnh hưởng tới môi trường và đề xuất các biện pháp giảm thiểu từ các hoạt động thi công san nền, xây dựng công trình của Dự án và hoạt động của trụ sở công an theo quy mô nêu trên.

1.2.2. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư

a. Các hạng mục công trình của Dự án:

Xây dựng công trình và hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ theo hồ sơ thiết kế Dự án, cụ thể:

- San nền tạo mặt bằng với tổng diện tích 3.000m², độ dốc san nền là 2%, cao độ thiết kế san nền của Dự án từ +21m đến +21,63m (cao hơn so với cao độ hiện trạng +17,3m đến +20,5m). Kè đá học cao khoảng 3,2-3,5m tùy từng vị trí với chiều dài khoảng 139m tại khu vực giáp ruộng phía Tây và phía Nam, dọc theo thân kè có bố trí ống thoát nước D90 cách nhau khoảng 1,5m.

- Xây dựng nhà làm việc và hạ tầng kỹ thuật đồng bộ: 01 công trình nhà làm việc 2 tầng diện tích khoảng 207m²; 01 nhà để xe diện tích 72m²; hệ thống sân đường bê tông, cây xanh, tiểu cảnh, công, hàng rào với tổng diện tích 2.721 m²; hệ thống cấp nước bằng ống nhựa uPVC D25, D32, D50 với

tổng chiều dài khoảng 139m; hệ thống điện lấy nguồn điện 380V từ lưới hạ áp của khu vực, đường dây luồn ống nhựa PVC đi chìm trong tường, trần.

- Xây dựng các hạng mục hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường gồm: Hệ thống thu gom, thoát nước mưa bề mặt bằng rãnh B250 xây gạch bao quanh khu nhà trụ sở với chiều dài 83m và đường ống D200 dài 63m; bố trí 7 hố ga lắng cặn; hệ thống thu gom nước thải sinh hoạt riêng biệt với hệ thống thoát nước mưa bằng đường ống D150 với tổng chiều dài 71m và 01 công trình xử lý nước thải (XLNT) tại chỗ công suất 5,0 m³/ngày.

b. Các hoạt động của dự án đầu tư:

- Hoạt động đền bù, giải phóng mặt bằng diện tích 3.000m²; trong khu đất dự án không có công trình kiến trúc nhà ở, mộ và công trình khác phải phá dỡ, di dời.

- Hoạt động san nền trên diện tích 3.000m², hoạt động đào đắp trong thi công xây dựng phát sinh đất bóc tầng đất mặt và thi công các hạng mục công trình của dự án.

- Hoạt động vận chuyển khoảng 4.541m³ đất đắp về san nền và vận chuyển nguyên, vật liệu xây dựng phục vụ dự án.

- Hoạt động sinh hoạt của công nhân trên công trường.

- Hoạt động của lực lượng cán bộ, chiến sỹ công an và người dân đến làm việc tại trụ sở công an xã; hoạt động thu gom, phân loại và chuyển giao chất thải cho đơn vị chức năng vận chuyển, xử lý theo quy định; thu gom, xử lý toàn bộ nước thải sinh hoạt và xả nước thải sau xử lý ra môi trường và hoạt động nạo vét hệ thống thoát nước trong phạm vi trụ sở công an xã.

1.3. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích đất trồng lúa 02 vụ là 3.000m² đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị Quyết số 35/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 và được UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của thành phố Phổ Yên tại Quyết định số 3409/QĐ-UBND ngày 30/12/2022.

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

- Hoạt động đền bù, giải phóng mặt bằng ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của người dân do thu hồi đất canh tác của 03 hộ dân.

- Hoạt động san nền tạo mặt bằng và thi công xây dựng công trình của dự án có khả năng tác động xấu đến môi trường cụ thể gồm:

+ Nguy cơ ngập úng cục bộ tức thời tại khu vực dự án và xung quanh do hoạt động san nền làm bồi lấp mương thoát nước hiện trạng hoặc sạt trượt đất ra khu ruộng xung quanh.

+ Gia tăng nguy cơ gây ùn tắc giao thông làm ảnh hưởng đến hoạt động đi lại của người dân khu vực dự án.

+ Phát sinh sinh khối phát quang; phát sinh khoảng 766m³ đất bóc tầng đất mặt; bụi, khí thải, tiếng ồn, độ rung từ máy móc, phương tiện thi công, chất thải rắn sinh hoạt của công nhân thi công, chất thải rắn xây dựng trên khu vực thực hiện dự án; bụi, khí thải, tiếng ồn trên tuyến đường vận chuyển.

- Khi trụ sở công an xã đi vào hoạt động có phát sinh nước thải, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại có khả năng tác động xấu đến môi trường đất, nước và không khí khu vực nếu không được thu gom, xử lý theo quy định.

3. Các tác động môi trường môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư

3.1. Đối với hoạt động thi công, xây dựng

3.1.1. Nước thải, bụi, khí thải

a. Nước thải

Nước thải sinh hoạt của công nhân thi công khoảng 0,5m³/ngày; thành phần chủ yếu gồm chất rắn lơ lửng (SS), các chất hữu cơ (BOD₅, COD), các chất dinh dưỡng (N, P) và vi khuẩn gây bệnh.

b. Bụi, khí thải

Bụi, khí thải từ hoạt động đào đắp, san nền, hoạt động xây dựng công trình và hoạt động của các phương tiện, thiết bị thi công, vận chuyển đất san lấp, nguyên vật liệu... ảnh hưởng đến nhà dân và môi trường xung quanh; thành phần chủ yếu gồm bụi, CO, NO_x, SO₂.

3.1.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại

- Sinh khối từ quá trình phát quang thảm thực vật chủ yếu là lúa, cây bụi và cỏ dại trong phạm vi dự án.

- Chất thải rắn sinh hoạt của công nhân xây dựng khoảng 5kg/ngày, thành phần chủ yếu là thực phẩm thừa, bao bì nilon, vỏ hộp.

- Chất thải rắn từ quá trình thi công xây dựng như gạch, vữa, đầu mẩu gỗ khoảng 0,04 tấn (bình quân khoảng 40kg/ngày).

- Chất thải nguy hại trong thi công phát sinh trung bình khoảng 10kg/tháng, thành phần chủ yếu là giẻ lau dính dầu, dầu mỡ thải.

3.1.3. Tiếng ồn, độ rung

Tiếng ồn, độ rung từ hoạt động của các phương tiện, thiết bị thi công san nền, thi công xây dựng, vận chuyển đất, vận chuyển nguyên vật liệu và xây dựng các hạng mục công trình ảnh hưởng đến công trình và sinh hoạt của các hộ dân xung quanh.

3.1.4. Các tác động khác

- Ảnh hưởng đến sinh kế của người dân do thu hồi đất canh tác của 03 hộ dân để thực hiện dự án.

- Phát sinh khoảng 766m³ đất bóc tầng đất mặt phải quản lý theo quy định Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019.

- Nước mưa chảy tràn có thành phần chủ yếu là bùn đất, chất rắn lơ lửng.

- Có nguy cơ ảnh hưởng đến tiêu thoát nước cục bộ khu vực dự án và khu ruộng lân cận do hoạt động san nền làm bồi lấp hệ thống thoát nước hiện trạng hoặc sạt trượt đất ra xung quanh.

- Gia tăng nguy cơ gây ùn tắc giao thông tại khu vực thi công và các tuyến đường sử dụng để vận chuyển đất, nguyên vật liệu do gia tăng mật độ các phương tiện giao thông.

- Các rủi ro, sự cố: Sự cố bom mìn sót lại trong chiến tranh; tai nạn lao động, tai nạn giao thông; sự cố cháy nổ, các nguy cơ gây mất an toàn khác.

3.2. Đối với hoạt động của trụ sở công an xã

3.2.1. Nước thải, bụi, khí thải

a. Nước thải

Nước thải sinh hoạt phát sinh khoảng 1,2m³/ngày; thành phần chủ yếu gồm hợp chất hữu cơ (BOD₅), chất dinh dưỡng (tổng N, tổng P), chất rắn lơ lửng, vi sinh vật.

b. Bụi, khí thải

Bụi, khí thải do hoạt động giao thông nội bộ khu vực dự án; mùi hôi từ khu vực công trình xử lý nước thải tại chỗ, vị trí lưu chứa rác thải sinh hoạt; thành phần chủ yếu gồm: bụi, SO₂, NO_x, CO, mùi hôi (khí H₂S, CH₄...).

3.2.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại

- Chất thải rắn sinh hoạt thông thường phát sinh khoảng 7,0kg/ngày, thành phần chủ yếu là thực phẩm thừa, bao bì nilon, chai lọ nhựa, vỏ lon nước.

- Bùn thải từ công trình xử lý nước thải tại chỗ, bùn nạo vét hệ thống mương thoát nước.

- Chất thải rắn sinh hoạt nguy hại phát sinh từ trụ sở công an chủ yếu gồm: bóng đèn huỳnh quang, pin thải...

3.2.3. Các tác động khác

- Sự cố công trình xử lý nước thải tại chỗ; sự cố cháy nổ, sự cố môi trường khác.

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án

4.1. Đối với hoạt động thi công, xây dựng

4.1.1. Công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, bụi, khí thải

a. Đối với thu gom và xử lý nước thải

Ưu tiên sử dụng công nhân tại địa phương, không bố trí lán trại, ăn uống

cho công nhân trên công trường; do lưu lượng nước thải sinh hoạt phát sinh không đáng kể nên công nhân thi công sẽ tự sử dụng nhà vệ sinh tại gia đình hoặc thuê sử dụng nhà vệ sinh của các nhà dân lân cận dự án.

b. Đối với xử lý bụi, khí thải

- Bố trí rào tôn che chắn xung quanh khu vực thi công để giảm thiểu phát tán bụi.

- Chỉ sử dụng xe vận chuyển có tải trọng phù hợp với tải trọng cho phép của tuyến đường vận chuyển; che chắn thùng xe chở vật liệu, đất, đá khi tham gia giao thông.

- Chủ dự án thường xuyên kiểm tra, giám sát và yêu cầu các nhà thầu thi công phải thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn vệ sinh môi trường trong quá trình thi công; đình chỉ thi công đối với các nhà thầu không tuân thủ các điều kiện đã cam kết.

4.1.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại

- Sinh khối thực vật phát quang chủ yếu là lúa, hoa màu để người dân thu hoạch, tận dụng trước khi bàn giao mặt bằng cho dự án.

- Bố trí thùng chứa rác thải sinh hoạt trên công trường; tận dụng vật liệu xây dựng thải bỏ như gạch, bê tông, vữa thải để san lấp tại chỗ.

- Trang bị các thùng chứa có nắp đậy để thu gom chất thải nguy hại phát sinh, sau đó tập kết vào khu vực có mái che gần cổng ra vào khu vực dự án và hợp đồng với đơn vị chức năng vận chuyển đi xử lý theo quy định.

4.1.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung

Sử dụng các phương tiện, thiết bị thi công tiên tiến, phù hợp đảm bảo giảm thiểu tối đa các tác động do tiếng ồn; hạn chế sử dụng các thiết bị có độ ồn và rung lớn vào ban đêm và các giờ cao điểm...

4.1.4. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác

- Phối hợp với đơn vị chức năng lập, thực hiện phương án bồi thường giải phóng mặt bằng, đền bù hỗ trợ theo quy định pháp luật.

- Lập phương án sử dụng tầng đất mặt theo quy định Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019, tận dụng toàn bộ đất bóc tầng đất mặt để trồng cây trong khuôn viên dự án.

- Đối với vấn đề ngập úng, thoát nước mưa:

+ Đào rãnh thoát nước tạm thời và duy trì việc nạo vét, khơi thông dòng chảy rãnh thoát nước để định hướng dòng chảy trong quá trình thi công.

+ Xây dựng kè đá hộc cao khoảng 3,2-3,5m tùy từng vị trí tại phần giáp ruộng phía Tây và phía Nam với tổng chiều dài khoảng 139m; tập kết nguyên vật liệu và thi công san nền đúng ranh giới, đảm bảo không để trượt sạt, bồi lấp đất, nguyên vật liệu xuống khu ruộng giáp ranh.

- Đối với vấn đề giao thông: Bố trí các thiết bị cảnh báo, biển báo giao thông, phân luồng giao thông trên các tuyến đường tại khu vực phục vụ hoạt động thi công của dự án; phối hợp với chính quyền địa phương duy tu, sửa chữa các tuyến đường bị xuống cấp do hoạt động thi công của dự án; yêu cầu các nhà thầu thi công thông báo các phương tiện sử dụng để vận chuyển đất, nguyên vật liệu thi công đến chính quyền địa phương và đơn vị chức năng có thẩm quyền quản lý các tuyến đường liên quan trong quá trình vận chuyển để kiểm tra, giám sát.

- Đối với rủi ro, sự cố: Thuê đơn vị công binh rà phá bom mìn trước khi triển khai thi công; tập huấn hướng dẫn an toàn lao động cho toàn bộ cán bộ, công nhân thi công xây dựng; thực hiện cấm biển và áp dụng các biện pháp cảnh báo đối với các khu vực nguy hiểm.

4.2. Đối với hoạt động của trụ sở công an xã

4.2.1. Công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, bụi, khí thải

a. Đối với thu gom và xử lý nước thải

- Thi công xây dựng công trình thu gom, xử lý nước thải đồng bộ với quá trình thi công các hạng mục hạ tầng kỹ thuật của dự án; bàn giao công trình trụ sở công an xã cùng công trình xử lý nước thải tại chỗ công suất $5,0\text{m}^3/\text{ngày}$ cho Công an xã Minh Đức quản lý, duy trì vận hành công trình xử lý nước thải.

- Công an xã Minh Đức bố trí kinh phí, nhân lực tổ chức vận hành, bảo trì bảo dưỡng công trình thu gom, xử lý nước thải tại chỗ thường xuyên, đảm bảo toàn bộ nước thải phát sinh từ dự án được thu gom, xử lý đạt quy chuẩn môi trường.

Quy trình thu gom, xử lý nước thải của dự án: Nước thải sinh hoạt sau xử lý sơ bộ qua bể tự hoại → Bể sục khí → Bể lắng → Bể khử trùng → Nước thải sau xử lý đạt QCVN 14:2008/BTNMT (Cột B, K = 1,2) → Đường ống D150 → xả qua 01 cửa xả có toạ độ X (m) = 427964,7125; Y (m) = 2372028,0367 (theo hệ toạ độ VN2000, kinh tuyến trực $106^{\circ}30'$, múi chiếu 3°) → Mương thủy lợi hiện trạng phía Nam.

b. Đối với bụi, khí thải

Công an xã Minh Đức tự duy trì vệ sinh nội bộ trong khu vực dự án; chăm sóc khuôn viên cây xanh; hợp đồng với đơn vị thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt định kỳ hằng ngày để giảm thiểu khí mùi...

4.2.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại

Công an xã Minh Đức tự thực hiện các biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại, gồm:

- Trang bị các thùng chứa chất thải sinh hoạt có nắp đậy, phân loại các loại chất thải phát sinh và hợp đồng chuyển giao cho đơn vị thu gom, vận chuyển theo quy định.

- Hợp đồng với đơn vị đủ chức năng thu gom vận chuyển bùn thải phát sinh từ công trình xử lý nước thải tại chỗ để xử lý theo đúng quy định, tần suất theo

thực tế phát sinh.

- Thực hiện thu gom, lưu chứa các loại chất thải nguy hại, tự vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt nguy hại đến địa điểm tập kết, trạm trung chuyển của địa phương quy định hoặc hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển đi xử lý theo quy định.

4.2.3. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác

- Trang bị đầy đủ thiết bị phòng cháy chữa cháy, niêm yết nội quy phòng cháy chữa cháy tại trụ sở công an xã theo quy định.

- Thường xuyên nạo vét hệ thống mương rãnh thoát nước mưa để giảm thiểu nguy cơ tắc nghẽn, đảm bảo việc tiêu thoát nước.

- Trang bị đầy đủ các thiết bị, thường xuyên kiểm tra, duy tu sửa chữa các thiết bị của hệ thống công trình xử lý nước thải tại chỗ đảm bảo việc vận hành công trình thường xuyên, liên tục.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của Chủ dự án đầu tư

- Giai đoạn thi công, xây dựng:

+ Chủ dự án chịu trách nhiệm giám sát chất lượng môi trường không khí; giám sát chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại từ các hoạt động của Dự án.

+ Quản lý, giám sát nhà thầu vận chuyển đảm bảo tuân thủ các quy định về tải trọng xe, thu gom vật liệu rơi vãi đảm bảo vệ sinh trên tuyến đường vận chuyển.

+ Chủ dự án, các nhà thầu thi công chịu sự giám sát chung của UBND thành phố Phổ Yên, UBND xã Minh Đức về việc thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong quá trình thi công.

- Giai đoạn vận hành:

+ Dự án không thuộc đối tượng quan trắc định kỳ nước thải theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 111 Luật Bảo vệ môi trường 2020 và điểm b khoản 1 Điều 97 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

+ Công an xã Minh Đức tự theo dõi, tự giám sát quá trình vận hành công trình xử lý nước thải.

6. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác

Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện các nội dung sau đây:

- Thực hiện đúng và đầy đủ các giải pháp, biện pháp, cam kết về bảo vệ môi trường đã nêu trong báo cáo ĐTM.

- Phối hợp với đơn vị chức năng thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng theo quy định; tuân thủ quy định về quản lý, sử dụng đất trồng lúa theo quy định Luật Đất đai, Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015; Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019; Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019,

trong đó chỉ được sử dụng đất bóc tầng đất mặt để trồng cây xanh trong khuôn viên dự án như Chủ dự án đã cam kết.

- Đảm bảo sự phù hợp của dự án với các quy hoạch có liên quan; tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm kỹ thuật và các quy định pháp luật hiện hành trong quá trình thiết kế thi công, xây dựng các công trình của dự án.

- Thi công xây dựng công trình thu gom, xử lý nước thải theo đúng thiết kế và hoàn thành công trình xử lý nước thải tại chỗ trước khi trụ sở công an xã đi vào hoạt động, nước thải được xử lý đáp ứng QCVN 14:2008/BTNMT (Cột B, K = 1,2) trước khi thải ra môi trường.

- Thường xuyên nạo vét hệ thống mương rãnh thoát nước mưa đảm bảo việc tiêu thoát nước, giảm thiểu nguy cơ ngập úng cục bộ.

- Tuyệt đối không đổ thải và để cuốn trôi đất đá, nguyên vật liệu, chất thải xây dựng ra môi trường xung quanh, nhất là những khu ruộng giáp ranh dự án.

- Chủ động phối hợp với chính quyền địa phương đảm bảo an ninh, trật tự xã hội khu vực trong quá trình thi công xây dựng dự án; thường xuyên trao đổi, tiếp thu ý kiến phản ánh của nhân dân khu vực chịu tác động ảnh hưởng từ các hoạt động của dự án để kịp thời có biện pháp khắc phục, giảm thiểu tác động trong quá trình thực hiện.

- Chịu trách nhiệm về công tác an toàn và bảo vệ môi trường trong quá trình triển khai dự án; đảm bảo tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo ĐTM; tiếp thu đầy đủ các nội dung, yêu cầu của quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo ĐTM vào dự án đầu tư.

- Thực hiện công khai báo cáo ĐTM đã được phê duyệt kết quả thẩm định trên cổng thông tin của Chủ dự án hoặc bằng hình thức khác theo quy định tại khoản 5 Điều 37 và Điều 114 Luật Bảo vệ môi trường.

- Trong quá trình chuẩn bị, triển khai thực hiện dự án đầu tư trước khi vận hành, trường hợp có thay đổi so với quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo ĐTM, Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện theo các nội dung quy định tại khoản 4 Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường./.